

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/KDTM-PT

Ngày: 15/3/2023

V/v “Tranh chấp Hợp đồng hợp tác
phân phối độc quyền”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng D

- Các thẩm phán: Ông Bùi Thanh Q

Bà Võ Bích H

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Đ – Thư ký Tòa án nhân dân quận
Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Bảo T – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử
phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 18/2022/TLPT-
KDTM ngày 21/12/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng hợp tác phân phối độc
quyền*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐPT-KDTM ngày 15
tháng 02 năm 2023.

Do bản án sơ thẩm số 35/2022/KDTM.ST ngày 22/9/2022 của TAND quận
Ninh Kiều xét xử có kháng cáo, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty CPĐTSXTMĐT**

Địa chỉ: Lô C, đường số 1, KCN Đức Hòa III, tập đoàn Tân Á Đại Thành,
ấp Đức- Hạnh 2, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Ngọc Thùy D.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Trần Sunal. Địa chỉ: Số 68H, quốc lộ 1A, khu vực 2,
phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Theo văn bản ủy quyền
ngày 01/6/2022 (Xin vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Bình. Địa chỉ: 420 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo văn bản ủy quyền ngày 30/7/2022 (Có mặt).

*** Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K**

Địa chỉ: 199 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phùng Thị Kim Liên- Giám đốc (có mặt).

Người kháng cáo: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện nguyên đơn Công ty CPĐTSXTMĐT - ông Nguyễn Trần Sunal trình bày và yêu cầu:*

Ngày 12/6/2019, Công ty CPĐTSXTMĐT (sau đây gọi tắt là Công ty Đại T) ký kết Hợp đồng hợp tác phân phối độc quyền số 190039/HĐHTPP/BNN/2019 với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K (sau đây gọi tắt là Công ty Đăng Anh K). Theo thỏa thuận tại Hợp đồng, Công ty Đăng Anh K sẽ trở thành nhà phân phối chính thức sản phẩm bồn nhựa, bồn inox, máy năng lượng mặt trời (KHALI PLUS) của Công ty Đại T.

Hai bên thống nhất về phương thức thanh toán như sau:

“Công ty Đăng Anh K thanh toán cho bên Công ty Đại T làm 02 đợt trong tháng vào các ngày 15 và 30 (31) trong tháng. Số tiền thanh toán các đợt phải phù hợp với lượng hàng Công ty Đại T giao và đảm bảo nằm trong mức dư nợ cho phép đã được hai bên thống nhất.

Thời gian thanh toán: Công ty Đăng Anh K thanh toán cho Bên Công ty Đại T theo giá trị từng đơn đặt hàng ngay sau khi Công ty Đại T giao hàng”.

Theo thỏa thuận, Công ty Đại T đã thực hiện giao hàng từ ngày 02/01/2020 đến ngày 29/5/2020 với tổng giá trị đơn hàng là 365.832.598 đồng.

Sau khi hoàn thành việc giao hàng, Công ty Đăng Anh K đã thanh toán cho Công ty Đại T số tiền 285.832.598 đồng, còn nợ lại 80.000.000 đồng.

Công ty Đại T đã nhiều lần yêu cầu Công ty Đăng Anh K thực hiện chốt công nợ và thanh toán số tiền còn nợ nhưng Công ty Đăng Anh K không thực hiện. Ngày 25/01/2022, Công ty Đại T cử nhân viên xuống Công ty Đăng Anh K làm việc thì được thanh toán thêm số tiền 5.000.000 đồng và chốt số công nợ còn lại là 75.000.000 đồng.

Sau đó, Công ty Đại T đã nhiều lần liên hệ yêu cầu Công ty Đăng Anh K thanh toán công nợ còn lại nhưng Công ty Đăng Anh K không có phản hồi nào.

Do đó, Công ty Đại Tkhoi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty Đăng Anh K thanh toán cho Công ty Đại T số tiền 75.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày: Sau khi có đơn khởi kiện ra Tòa, Công ty Đại T có thông báo cho Công ty Đăng Anh K về việc khởi kiện và được Công ty Đăng Anh K thanh toán thêm số tiền 10.000.000 đồng theo giấy biên nhận thu tiền ngày 27/6/2022. Như vậy, Công ty Đăng Anh K vẫn còn nợ Công ty Đại T số tiền 65.000.000 đồng. Do đó, Công ty Đại T chỉ yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K thanh toán số tiền 65.000.000 đồng còn nợ và lãi chậm thanh toán tạm tính từ ngày 29/5/2020 đến thời điểm nộp đơn khởi kiện (ngày 24/6/2022) là: 65.000.000 đồng X 23 tháng X 12%/năm = 14.950.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 35/2022/KDTM.ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty CPĐTSXTMĐT đối với bị đơn Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K.

- Buộc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K phải thanh toán cho Công ty CPĐTSXTMĐT tổng số tiền là 79.950.000 đồng. Trong đó bao gồm tiền hàng chưa thanh toán là 65.000.000 đồng, tiền lãi chậm thanh toán là 14.950.000 đồng.

- Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành xong cho người được thi hành án thì còn phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định.

Ngày 20/10/2022 bị đơn kháng cáo yêu cầu xem xét lại bản án sơ thẩm do bị đơn đã trả vượt số tiền còn nợ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận thống nhất số tiền còn nợ là 65.000.000 đồng. Bị đơn đồng ý trả số tiền này cho nguyên đơn và đề nghị không tính lãi chậm thanh toán được nguyên đơn đồng ý.

Quan điểm của kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa, hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng, các đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng.

- Về nội dung: Sau khi hội đồng xét xử động viên các bên tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, nên đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Công ty CPĐTSXTMĐT (sau đây gọi tắt là Công ty Đại T) khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K (sau đây gọi tắt là Công ty Đăng Anh K) thanh toán số tiền nợ và lãi suất chậm trả phát sinh theo Hợp đồng hợp tác phân phối độc quyền mà các bên đã ký kết. Do cả hai bên đều là pháp nhân, có đăng ký kinh doanh nên đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại, cụ thể là tranh chấp Hợp đồng hợp tác phân phối độc quyền được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do bị đơn có đăng ký trụ sở hoạt động tại quận Ninh Kiều và đây cũng là địa chỉ ghi trong Hợp đồng mua bán giữa các bên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Cấp sơ thẩm xác định là có căn cứ.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn Công ty Đăng Anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia xét xử nhưng đều vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định là phù hợp.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị đơn cho rằng đã thanh toán cho nguyên đơn vượt số tiền còn nợ.

Tại phiên tòa, các bên thừa nhận Công ty Đăng Anh K hiện còn nợ Công ty Đại T số tiền 65.000.000 đồng. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên thì tại phiên tòa phúc thẩm đại diện ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 65.000.000 đồng,

không đặt vấn đề về lãi suất chậm trả và trả ngay sau sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét thấy, các đương sự thỏa với nhau về việc giải quyết vụ án, thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện, phù hợp với qui định pháp luật, nên ghi nhận.

[4] Quan điểm của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí và bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo qui định của NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - Khoản 1 Điều 148; khoản 1 Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 2 Điều 26, khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K phải thanh toán cho Công ty CPĐTSXTMĐT số tiền là 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng). Thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K phải chịu 3.250.000 đồng (Ba triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng). Nguyên đơn Công ty CPĐTSXTMĐT được nhận lại số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000748 ngày 04/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Đăng Anh K phải nộp 2.000.000 đồng. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 2.000.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0000196 ngày 24/10/2022 của Chi cục thi hành án quận Ninh Kiều thành án phí (nộp xong).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND TPCT;
- TAND Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hồng D